

Thành phố Huế, ngày tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Liên Chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long
CHỦ TỊCH PHÂN HỘI TĂNG HUYẾT ÁP VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ quyết định số 0808/QĐ/HTM2005 của Chủ tịch Hội tim mạch học Việt Nam về việc thành lập Phân hội Tăng huyết áp Việt Nam và Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Phân Hội Tăng huyết áp Việt Nam;

Theo đề nghị của Ban chấp hành Liên Chi Hội Tăng huyết áp Đồng Bằng Sông Cửu Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Liên Chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long (đính kèm theo quyết định này) đã được Đại Hội đại biểu nhiệm kỳ 2024-2029 của Liên Chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Ban chấp hành Phân Hội Tăng huyết áp Việt Nam, Ban chấp hành Liên chi hội Tăng huyết áp Đồng bằng sông Cửu Long và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**PHÂN HỘI TĂNG HUYẾT ÁP VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Hội Tim mạch học Việt Nam;
- Phân hội tăng huyết áp Việt Nam;
- LCH Tăng huyết áp ĐBSCL;
- Luu: VT.

GS.TS. HUỖNH VĂN MINH

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

LIÊN CHI HỘI TĂNG HUYẾT ÁP ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-PHTHAVN ngày tháng 06 năm 2024 của
Chủ tịch Phân Hội Tăng huyết áp Việt Nam)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên gọi:

Tên Tiếng Việt: Liên chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long.

Tên tiếng Anh: Mekong Delta Society of Hypertension.

Tên viết tắt Tiếng Anh: MDSH.

2. Biểu tượng: Liên chi hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long có biểu tượng riêng và được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Liên chi hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long (sau đây viết tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện thành lập, của các công dân, tổ chức Việt Nam đang sinh sống, hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ, nghiên cứu giảng dạy về chuyên ngành Tim mạch, đặc biệt là tăng huyết áp trên địa bàn khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

Mục đích của Hội: tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động hiệu quả, động viên lực lượng cán bộ khoa học kỹ thuật ngành y thuộc mọi lãnh vực hoạt động, phấn đấu học tập và công tác, tham gia xây dựng và phát triển khoa học kỹ thuật chuyên khoa Tim Mạch, đặc biệt là nghiên cứu và điều trị chuyên sâu Tăng huyết áp, góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

Hội là thành viên chính thức của Phân hội Tăng huyết áp Việt Nam thuộc Hội Tim mạch học Việt Nam.

Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và có Điều lệ Hội ban hành theo Phân hội tăng huyết áp Việt Nam.

Trụ sở Hội đặt tại Khoa Khám bệnh - Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, 179, Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Hội được đặt các văn phòng liên lạc, tư vấn... tại các quận huyện theo nhu cầu phát triển, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội hoạt động trên phạm vi địa bàn khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, trong lĩnh vực chuyên ngành tim mạch và tăng huyết áp.
2. Hội chịu sự quản lý của Hội Tim mạch học, Phân Hội tăng huyết áp Việt Nam và các bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

CHƯƠNG II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 6. Chức năng

1. Là một Hội khoa học Y khoa, Hội tập hợp và động viên hội viên tham gia đầy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và kỹ thuật, tư vấn, phản biện trong mọi lĩnh vực liên quan tới phòng ngừa, chẩn đoán và điều trị bệnh.
2. Là một Hội nghề nghiệp, Hội tổ chức vận động hội viên hành nghề đúng qui định của pháp luật và tuân theo Y đức; cùng với ngành y tế giáo dục đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho những hội viên hành nghề, giữ gìn và bảo vệ uy tín của người thầy thuốc, danh dự của ngành nghề. Hội còn là tổ chức bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của hội viên trước pháp luật và công luận.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; động viên giúp đỡ nhau trong học tập, nghiên cứu khoa học, trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.
3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.
4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội.
5. Phối hợp cùng các đơn vị y tế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu, triển khai, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao trình độ kiến thức chuyên ngành cho hội viên nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ ngày càng lớn mạnh góp phần vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe Nhân dân.
6. Tăng cường hợp tác và trao đổi kiến thức, học tập kinh nghiệm với các hội chuyên ngành trong và ngoài nước để không ngừng củng cố và phát triển Hội.
7. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về tim mạch học và tăng huyết áp trong Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và công tác chăm sóc y tế, giảng dạy.
8. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.
9. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
10. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.
11. Báo cáo với các cơ quan chức năng về tình hình tổ chức và hoạt động Hội theo đúng quy định của pháp luật.

12. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí và tài sản của Hội theo đúng quy định của pháp luật.
13. Tôn trọng điều lệ của Phân hội Tăng huyết áp Việt Nam, Hội Tim mạch học Việt Nam.
14. Lập hồ sơ và lưu giữ tại trụ sở Hội các tài liệu liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội: Điều lệ Hội, danh sách hội viên, các chứng từ về tài chính của Hội, biên bản các cuộc họp Ban lãnh đạo Hội...
15. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 8. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội theo quy định của pháp luật.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia ý kiến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
5. Thực hiện chức năng của một Hội khoa học Y khoa, tập hợp và động viên hội viên tham gia đầy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và kỹ thuật, tư vấn, phản biện trong mọi lĩnh vực liên quan tới phòng ngừa, chẩn đoán và điều trị bệnh lý Tim mạch, đặc biệt là tăng huyết áp.
6. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công khi được sự đồng ý của các cơ quan nhà nước về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
7. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.
8. Được xuất bản sách, tạp chí của Hội theo quy định của pháp luật để bồi dưỡng nâng cao kiến thức, cập nhật thông tin cho hội viên.
9. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

10. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
11. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
12. Được tài trợ và kêu gọi tài trợ cho các tổ chức, cá nhân; thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục kiến thức vì sức khỏe cộng đồng theo quy định của pháp luật.
13. Khen thưởng và đề xuất các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân hội viên có nhiều thành tích
14. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hội về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 9. Hội viên, Tiêu chuẩn Hội Viên

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự:
 - a) Hội viên chính thức: Công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực chuyên ngành tim mạch hoặc liên quan đến lĩnh vực tim mạch, hoạt động trong ngành y tế tại Khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long hoặc các địa phương khác, có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội, có thể trở thành hội viên chính thức của Hội;
 - b) Hội viên danh dự: Công dân Việt Nam là những cán bộ khoa học kỹ thuật đã có nhiều cống hiến cho y học, có uy tín trong ngành y tế, trong xã hội, có những đóng góp lớn cho Hội, được Ban Chấp hành Hội mời là Hội viên danh dự.
2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:
 - a) Hội viên tổ chức: Hội Tăng huyết áp ở địa phương, tổ chức khác ở Khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long được thành lập theo quy định pháp luật hoạt động trong lĩnh vực chuyên ngành tim mạch hoặc liên quan đến lĩnh vực tim mạch. Đại diện cho hội viên tổ chức tham gia Hội phải là công dân Việt Nam;

b) Hội viên cá nhân: Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là bác sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng đã và đang làm công tác chăm sóc và điều trị, nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực chuyên ngành tim mạch hoặc liên quan đến lĩnh vực tim mạch theo quy định pháp luật.

Điều 10. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; được tham gia các hội thảo và các khóa đào tạo trong nước và quốc tế trong lĩnh vực chăm sóc và điều trị chuyên ngành tim mạch và tăng huyết áp; được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội và được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.
3. Được tham gia trình bày các nghiên cứu khoa học của mình trong các buổi sinh hoạt khoa học kỹ thuật; được giới thiệu đăng các bài viết và các công trình nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong hệ thống Y tế nói chung và các ấn phẩm chuyên đề tim mạch của Hội nói riêng; được công nhận và bảo vệ quyền tác giả, sáng chế; được các tổ chức của Hội nhận xét về các công trình, công tác của mình khi cần thiết; được chứng nhận và giới thiệu về tư cách đạo đức và chuyên môn trong các hoạt động nghề nghiệp...
4. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội.
5. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.
6. Được giới thiệu hội viên mới.
7. Được Hội khen thưởng theo quy định của Hội.
8. Được cấp thẻ hội viên.
9. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
10. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.

Điều 11. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Không ngừng nâng cao kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy chăm sóc và điều trị chuyên ngành tim mạch và tăng huyết áp.
4. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
6. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

Điều 12. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp Hội viên; thủ tục ra khỏi Hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp Hội viên

Các tổ chức và công dân Việt Nam có đủ điều kiện quy định tại Điều 9 Điều lệ này, làm đơn xin gia nhập Hội gửi Ban Thường vụ (qua Văn phòng Hội) sẽ được xem xét công nhận là hội viên. Ban Thường vụ Hội xem xét, ra quyết định kết nạp hội viên và báo cáo Ban Chấp hành Hội tại kỳ họp gần nhất.

2. Thủ tục ra khỏi Hội:

a) Hội viên thấy không thể tiếp tục là hội viên của Hội thì làm đơn gửi Ban Thường vụ Hội để xem xét, quyết định chấm dứt tư cách hội viên và báo cáo bằng văn bản đến Ban Chấp hành Hội theo quy định;

b) Hội viên hoạt động trái với quy định của pháp luật Việt Nam dẫn đến bị truy cứu trách nhiệm hình sự; hoặc bị tước quyền công dân theo quy định của pháp luật; tổ chức tự giải thể, bị đình chỉ hoạt động hoặc bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật; hoặc hội viên không đóng hội phí đầy đủ, đúng hạn thì Ban Thường vụ Hội xem xét, xóa tên hội viên và thông báo đến Ban Chấp hành Hội, hội viên của Hội;

c) Trước khi ra khỏi Hội, hội viên phải hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính (nếu có) với Hội;

3. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể trình tự, thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên và cho hội viên ra khỏi Hội; quản lý, cấp phát, sử dụng thẻ hội viên.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng Hội và các ban chuyên trách.
6. Các pháp nhân thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật.
7. Chi hội, các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 14. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị. Số Đại biểu dự Đại hội do Ban Chấp hành Hội quy định.
2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt. Thành phần, số lượng đại biểu dự Đại hội đại biểu do Ban Chấp hành đương nhiệm của Hội quyết định.
3. Nhiệm vụ của Đại hội:
 - a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;
 - b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);
 - c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Hội;
 - d) Quyết định những vấn đề quan trọng về tôn chỉ, mục đích, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội;

đ) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

e) Các nội dung khác (nếu có);

g) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại Hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo Hội giữa hai kỳ Đại hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Số ủy viên Ban Chấp hành có thể được bầu bổ sung nhưng không quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội (5 năm).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội; thông qua kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm của Hội.

d) Giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ Đại hội; chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và các tài liệu trình Đại hội (kể cả Đại hội bất thường) và Hội nghị hàng năm;

đ) Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Hội: Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; xét kết nạp, khai trừ, quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

e) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung hoặc miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành. Giới thiệu nhân sự cho nhiệm kỳ tiếp theo.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

- a) Ban Chấp hành hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;
- b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;
- c) Hội nghị Ban Chấp hành chỉ họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia (hình thức họp: Trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản hoặc internet trực tuyến). Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;
- d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham gia biểu quyết tán thành.

Điều 16. Ban thường vụ

1. Ban Thường vụ là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành, do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định (nhưng không quá 2/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành). Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

- a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;
- b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;
- c) Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và báo cáo hoạt động của Hội theo quy định của Ban Chấp hành;
- d) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành và quy định của pháp luật; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội;
- đ) Quyết định khen thưởng và kỷ luật;
- e) Quyết định việc thu, chi tài chính của Hội;
- g) Quyết định cử cán bộ, hội viên đi họp, hội nghị, hội thảo ở nước ngoài;
- h) Xét, cấp thẻ hội viên;

i) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc Tổng thư ký;

c) Các hội nghị của Ban Thường vụ chỉ họp lệ khi có trên 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường vụ tham gia (hình thức họp: Trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản hoặc internet trực tuyến). Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ tham gia biểu quyết tán thành.

Điều 17. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Hội do Đại hội bầu, gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Bầu hoặc miễn nhiệm Trưởng ban, Phó Trưởng ban; bầu bổ sung hoặc miễn nhiệm ủy viên Ban Kiểm tra;

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên; kiểm tra tư cách hội viên;

c) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội;

d) Báo cáo kết quả kiểm tra trong hội nghị hàng năm của Ban Chấp hành và trong Đại hội;

đ) Kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Hội dựa trên quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Kiểm tra ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 18. Văn phòng, các ban chuyên môn và tổ chức thuộc Hội

1. Ban Thường vụ thành lập Văn phòng Hội, các ban chuyên môn và các tổ chức thuộc Hội. Việc thành lập và bổ nhiệm chức danh lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội phải tuân theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Hội và các ban chuyên môn là bộ phận giúp việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội.

Điều 19. Chi hội

1. Tùy theo nhu cầu và tình hình thực tế, Hội thành lập các chi hội. Chi hội tổ chức Đại hội định kỳ 02 (hai) năm một lần để bầu ra Ban Chấp hành, Chi hội trưởng và Chi hội phó. Chi hội tổ chức sinh hoạt định kỳ 06 (sáu) tháng một lần.

2. Chi hội chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát của Hội.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi hội:

a) Tôn trọng và thi hành Điều lệ Hội;

b) Tham gia các hoạt động của Hội;

c) Tổ chức trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, thường xuyên báo cáo các hoạt động của Chi hội lên Hội;

d) Cập nhật danh sách hội viên do Chi hội quản lý và báo cáo lên Hội;

đ) Được thảo luận, chất vấn các hoạt động của Hội;

e) Được giới thiệu đại diện ứng cử vào Ban Chấp hành Hội;

g) Được thu hội phí và sử dụng một phần hội phí của hội viên sinh hoạt tại Chi hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Hội.

4. Ban Thường vụ quy định trình tự, thủ tục, điều kiện thành lập Chi hội; quyết định việc thành lập Chi hội.

Điều 20. Chủ tịch, Phó chủ tịch, Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

đ) Phê duyệt danh sách Ban Chấp hành của các chi hội sau khi nhận được báo cáo kết quả đại hội của các chi hội;

e) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch.

3. Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Ban Chấp hành. Các Phó chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

4. Tổng thư ký do Ban Chấp hành bầu ra, có các nhiệm vụ:

a) Thường trực giải quyết các công việc của Hội do Chủ tịch Hội phân công và điều hành hoạt động thường ngày của Văn phòng Hội;

b) Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; định kỳ báo cáo Chủ tịch Hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; báo cáo hoạt động Văn phòng Hội và tài chính hàng năm; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về các hoạt động của Văn phòng Hội.

5. Phó Tổng thư ký là người giúp việc cho Tổng thư ký, chịu trách nhiệm trước Tổng thư ký và Phó Chủ tịch được phân công phụ trách khu vực về công tác trong hội.

CHƯƠNG V

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA HỘI

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội: Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật. Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sử dụng tài sản đúng mục đích và có hiệu quả.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

CHƯƠNG VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, khai trừ; nếu gây thiệt hại về tài sản, tài chính của Hội thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội của Liên chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức tham gia Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Liên chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long gồm 07 (bảy) Chương, 26 (hai mươi sáu) Điều đã được Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2024 - 2029) của Liên chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại Cần Thơ và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Phân hội Tăng huyết áp Việt Nam.

2. Căn cứ vào các quyết định của pháp luật về hội và Điều lệ của Liên chi Hội Tăng huyết áp Đồng bằng Sông Cửu Long, Ban Chấp hành Hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Cần Thơ, ngày 14 tháng 06 năm 2024

PHÂN HỘI TĂNG HUYẾT ÁP VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

(đã ký)

GS.TS. HUỲNH VĂN MINH